

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-PT

Ngày: 17/8/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Quang H

*Các Thẩm phán:* Ông Chu Đức Quế.

Ông Nguyễn Khánh Phương.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:* Ông Nông Văn Đồi - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Thế L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2021/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

**- Bị cáo có kháng cáo: Phạm Thế L** (Tên gọi khác: Không có);

Sinh ngày 04 tháng 5 năm 1990 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; HKTT và chỗ ở: thôn T, xã C, huyện M, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và con bà Bùi Thị L; vợ Trần Thị H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không;

Tiền sự: 01 (một) tại quyết định số 344/QĐ-XPHC ngày 13/11/2020 của Công an huyện B đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản”;

Nhân thân: Ngày 16/7/2017 bị Chủ tịch UBND phường Đ, thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng kích điện đánh bắt cá trái phép”; ngày 25/10/2019 bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản”.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Ngọc Hải H và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng khác không liên quan đến kháng cáo. Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 30/11/2020 Ngô Thị H2 gọi điện thoại cho Ngọc Hải H với nội dung “ra đi làm” ý là đi đánh cá sông bằng xung kích điện. Sau khi nghe điện thoại H đi từ nhà trọ ở tổ 2, pH2 Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn mang theo 01 thuyền nhựa, 01 bộ xung điện, 01 ắc Q đến nhà H2. Đến nơi H gặp H2 và Phạm Thế L, Ngô Thị H1 cùng trú tại tổ 1B, pH2 Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn. Một lát sau, có Lê Văn Q; trú tại tổ 13, phường S cũng đi đến nhà H2. Do đã thống nhất với nhau từ trước nên Q và H nhắc, buộc chằng 03 tHên nhựa tự chế, 03 thùng nhựa xếp cùng 03 chiếc vượt có gắn dây điện lên xe mô tô của H2 (loại xe wave không rõ biển kiểm soát). Còn L bê 03 bình ắc quy, 03 bộ xung kích điện lên xe mô tô của H2 (loại xe Honda Lead không rõ biển kiểm soát). Chuẩn bị xong, L điều khiển xe mô tô Honda Lead chở H2 và H1 đi trước, H điều khiển xe Wave chở Q đi sau. Tất cả cùng đi về hướng Bắc Kạn - Chợ Đồn. Đi được khoảng 18km đến địa phận xã Dương Phong, Hện B thì rẽ xuống đường mòn dân sinh đến bờ sông cầu. Tại đây, H, L, Q cùng nhau tháo toàn bộ tHên và dụng cụ xung kích điện xuống xe để H2 và H1 mỗi người đi một xe về. Còn H, L, Q mỗi người 01 thuyền nhựa và 01 xung kích điện kéo thuyền xuống dòng sông rồi chèo xuôi theo dòng nước hướng ra thành phố B. Vừa đi vừa sử dụng dụng cụ xung kích điện để khai thác cá trên sông. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 01/12/2020 thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát môi trường Công an tỉnh Bắc Kạn phối hợp với công an xã D phát hiện. Khi bị phát hiện, H và Q bỏ lại thuyền và công cụ xung kích điện lên bờ trốn thoát, L chạy đến khu vực bờ sông thì bị bắt. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ tại chỗ 03 thuyền nhựa màu xanh tự chế, 03 bộ kích điện, 03 bình ắc Q, 03 chiếc sào gậy trúc có gắn dây điện, đầu có gắn vợt bằng kim loại, 03 thùng nhựa xếp màu đỏ và 21kg cá sông các loại, 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu NOKIA. Cùng ngày, Phòng cảnh sát môi trường Công an tỉnh Bắc Kạn chuyển toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B giải quyết theo thẩm quyền.

Tại kết luận giám định số: 9126/C09-P2 ngày 12/01/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Khi đấu các bình ắc quy với các bộ kích điện theo thứ tự A1-K1, A2-K2, A3-K3, cho các bộ thiết bị hoạt động thì điện áp ra lớn nhất (điện áp đỉnh - đỉnh) đo được lần lượt là: 3180V; 13320V; 13320V khi sử dụng thiết bị này dưới nước sẽ gây nguy hại cho thủy sản.

Tại kết luận định giá số: 02, 03, 04/KL-ĐGTS ngày 09/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận: Tại thời điểm định giá tháng 12/2020 thì: 8,0kg cá sông các loại = 880.000đ; 5,2kg cá sông các loại = 572.000đ; 7,8kg cá sông các loại = 858.000đ.

Quá trình điều tra Ngọc Hải H, Phạm Thế L, Lê Văn Q đều khai nhận hành vi sử dụng xung kích điện để khai thác cá trên Sông Cầu thuộc xã Dương Phong, Hện B. Ngô Thị H2 không thừa nhận được cung cấp công cụ kích điện và sử dụng phương tiện di chuyển để đưa H và L đi đánh bắt thủy sản vào đêm 30/11/2020; Ngô Thị H1 cũng không thừa nhận được đưa những người này đi vào xã D vào đêm 30/11/2020.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HSST ngày 28/5/2021 của Tòa án nhân dân Hện B, tỉnh Bắc Kạn tuyên bố bị cáo Phạm Thế L phạm tội “Hủy hoại nguồn lợi thủy sản”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 242; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Thế L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với bị cáo Ngọc Hải H và tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/6/2021, bị cáo Phạm Thế L có đơn kháng cáo với nội dung xin được cải tạo không giam giữ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo cung cấp thêm giấy xác nhận bố đẻ bị ung thư giai đoạn cuối. Xét thấy đây là tình tiết mới cần xem xét để áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ. Do đó, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Về nghĩa vụ khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo do bị cáo không có việc làm không có thu nhập ổn định.

Về án phí: do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Thế L phù hợp theo Q định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do vậy, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xét cáo theo quy định.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Thế L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào đêm 30/11/2020 rạng sáng ngày 01/12/2020 bị cáo và Ngọc Hải H, Lê Văn Q đã có hành vi sử dụng xung kích điện khai thác trái phép cá tại khu vực sông thuộc xã D, huyện B. Trong đó, bị cáo Phạm Thế L khai thác trái phép 5,2kg cá sông các loại có giá trị 572.000đ. Mặc dù, giá trị cá bị cáo khai thác trái phép dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng trước đó bị cáo đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Thế L về tội “*Hủy hoại nguồn lợi thủy sản*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 242 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn là có căn cứ. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51/BLHS. Mặc dù, bị cáo có nhân thân xấu và có 01 tiền sự, nhưng tình tiết này đã được xem xét là tình tiết định tội đối với bị cáo vì trọng lượng thủy sản bị cáo khai thác trái phép chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo thấy, bị cáo đã ly hôn vợ, hiện bố đang bị ung thư giai đoạn cuối. Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải chăm sóc bố bệnh tật, mẹ đã già yếu và phải trực tiếp nuôi con còn nhỏ. Do vậy, HĐXX cân nhắc cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Xét tổng thể vụ án thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và phạm tội ít nghiêm trọng nên đủ điều kiện để được hưởng mức án cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự. Do đó, kháng cáo của bị cáo được HĐXX chấp nhận.

Về nghĩa vụ khấu trừ thu nhập: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4]. Án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

## **QUẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thế L, sửa Bản án hình sự

sơ thẩm số 14/2021/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 242; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Thế L 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Hủy hoại nguồn lợi thủy sản*”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã C, huyện M, tỉnh Bắc Kạn nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Thế L cho UBND xã C, huyện M, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phạm Thế L.

3. Án phí: Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Thế L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ - CAT;
- TAND huyện B (03b);
- VKSND huyện B;
- CA huyện B;
- THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hà Quang Huy**

